

Số: 10/2022/QĐCNTTLH

Sông Công, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Trần Thị Thúy và ý kiến của người bị kiện anh Nguyễn Văn Chiến.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thúy, sinh năm 1993.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1993

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1996

Đều trú tại: Xóm Cây Lá, xã B, Tp Sông Công, Thái Nguyên

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Văn C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Thúy và anh C có 01 con chung Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 13/01/2019. Khi ly hôn chị Thúy và anh C thỏa thuận: Chị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Tr cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP SCTN;
- THADS TP SCTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Sơn,
TP SCTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình